|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH AN GIANG  **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 1533/TB-SKHCN | *An Giang, ngày 06 tháng 12 năm 2021* |

**thông BÁO**

**Về việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ  
khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2021 - 2022 (lần 2)**

Căn cứ Quyết định số 1508/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2021 - 2022;

Thực hiện quy trình quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh có sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2021 - 2022 (lần 2). Cụ thể như sau:

**I. Đề tài thông báo tuyển chọn:**

**1.** So sánh năng suất, chất lượng giống lúa (Jasmine 85, LT1, LT18 và OM18) với các giống lúa chất lượng cao trong và ngoài nước ở điều kiện canh tác tại tỉnh An Giang;

**2.** Nghiên cứu xây dựng mô hình du lịch cộng đồng và điểm du lịch đạt tiêu chuẩn phân hạng sản phẩm OCOP 4 sao, định hướng nâng hạng 5 sao tại tỉnh An Giang;

**II. Thời hạn nhận hồ sơ:** Từ ngày ra thông báo **đến hết ngày 28/01/2022.**

**III. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn:**

**3.1 Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn:** 02 bộ hồ sơ gốc (có dấu và chữ ký trực tiếp) và 01 bản điện tử được ghi trên đĩa quang hoặc USB (dạng PDF, không đặt mật khẩu). Hồ sơ được đóng gói trong túi hồ sơ có niêm phong, bên ngoài ghi rõ:

**(1)** Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

**(2)** Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ;

**(3)** Họ tên của cá nhân đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ;

**(4)** Danh mục tài liệu có trong hồ sơ.

**3.2. Thành phần hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn:**

**(1)** Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì;

**(2)** Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Mẫu 06-ĐĐK);

**(3)** Thuyết minh đề tài (Mẫu 07-TMĐTCN đối với đề tài khoa học và công nghệ; Mẫu 08-TMĐTXH đối với đề tài khoa học xã hội);

**(4)** Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì (Mẫu 11-LLTC);

**(5)** Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và các cá nhân đăng ký thực hiện chính có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (Mẫu 12-LLCN);

**(6)** Văn bản xác nhận ứng dụng kết quả nghiên cứu dự kiến của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh An Giang (Mẫu 50-GĐN);

**(7)** Văn bản xác nhận về sự đồng ý của các tổ chức đăng ký phối hợp thực hiện (nếu có) (Mẫu 13-PHNC);

**(8)** Văn bản chứng minh năng lực về nhân lực khoa học và công nghệ, trang thiết bị của đơn vị phối hợp và khả năng huy động vốn từ nguồn khác để thực hiện (nếu có);

**(9)** Bảng báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm (nếu có).

**3.3. Lưu ý:**

Hồ sơ được xem là hợp lệ bắt buộc phải có các thành phần **từ (1) đến (6)**; nộp đúng thời hạn (căn cứ vào dấu bưu điện nơi gửi hoặc dấu văn thư nhận nếu gửi trực tiếp) và các biểu mẫu phải đáp ứng yêu cầu phù hợp về thể thức và nội dung.

Hồ sơ không hợp lệ sẽ không được xem xét tuyển chọn và không gửi trả lại.

**IV. Nơi nhận hồ sơ:**

**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH AN GIANG**

Địa chỉ: Số 269A Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Các biểu mẫu liên quan được đăng trên Cổng thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ An Giang tại địa chỉ: <http://sokhcn.angiang.gov.vn/>, mục *Hoạt động quản lý KH&CN*.

Kết quả tuyển chọn sẽ được công bố trên Cổng thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ An Giang thay cho văn bản thông báo đến từng đơn vị, cá nhân dự tuyển.

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ: Phòng Quản lý khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang, điện thoại: 0296.3953.990 hoặc email: [qlkhag@gmail.com](mailto:qlkhag@gmail.com)./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Báo An Giang;  - Website tỉnh An Giang;  - Website Sở KHCN An Giang;  - Tổ chức, cá nhân theo danh sách;  - Các Sở, Ban ngành tỉnh;  - UBND huyện, thị, thành phố;  - Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;  - Các phòng và đơn vị trực thuộc;  - Lưu: VT, QLKH. | **giám đốc**  **Tầng Phú An** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **DANH MỤC** |  |

**Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2021 - 2022 thông báo tuyển chọn  
tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm (lần 2)***(Kèm theo Thông báo số 1533/TB-SKHCN ngày 06/12/2021  
của Sở Khoa học và Công nghệ)*

| **TT** | **Tên nhiệm vụ** | **Mục tiêu** | **Kết quả dự kiến** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | So sánh năng suất, chất lượng giống lúa (Jasmine 85, LT1, LT18 và OM18) với các giống lúa chất lượng cao trong và ngoài nước ở điều kiện canh tác tại tỉnh An Giang | **1.** Phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức của các giống lúa (Jasmine 85, LT1, LT18 và OM18) tỉnh An Giang so với các giống lúa có gạo ngon trong và ngoài nước,… Từ đó, đề xuất các giải pháp phát huy thế mạnh, khắc phục các hạn chế.  **2.** Thu thập, tuyển chọn được 1-2 giống mới, năng suất cao, thời gian sinh trưởng ngắn, chống chịu sâu bệnh hại chính (rầy nâu, bệnh đạo ôn, bạc lá), chất lượng gạo tốt (lấy giống lúa Jasmine 85 làm cơ sở so sánh) và thích ứng với điều kiện canh tác, thổ nhưỡng của tỉnh An Giang. | - 01-02 giống lúa năng suất cao, chất lượng gạo tốt phù hợp trong điều kiện canh tác tỉnh An Giang.  - **Chuyên đề 1:** So sánh đặc điểm hình thái, năng suất và các yếu tố cầu thành năng suất, mùi thơm của tập đoàn giống lúa được chọn với các giống lúa (Jasmine 85, LT1, LT18 và OM18).  - **Chuyên đề 2:** So sánh khả năng chống chịu sâu, bệnh của tập đoàn giống được chọn với các giống lúa (Jasmine 85, LT1, LT18 và OM18)  - **Chuyên 3:** So sánh đánh giá chất lượng xay xát, hàm lượng amylose, mùi thơm, nhiệt độ hóa hồ, độ phá hủy kiềm của tập đoàn giống lúa với các giống lúa (Jasmine 85, LT1, LT18 và OM18).  - **Chuyên đề 4:** Đánh giá khả năng thích ứng của các giống mới thu thập ở điều kiện canh tác tại An Giang.  - **Chuyên đề 5:** Báo cáo phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức của các giống lúa (Jasmine 85, LT1, LT18 và OM18) tỉnh An Giang so với các giống lúa có gạo ngon trong và ngoài nước,… Và đề xuất các giải pháp phát huy thế mạnh, khắc phục các hạn chế. |  |
| 2 | Nghiên cứu xây dựng mô hình du lịch cộng đồng và điểm du lịch đạt tiêu chuẩn phân hạng sản phẩm OCOP 4 sao, định hướng nâng hạng 5 sao tại tỉnh An Giang | **1. Mục tiêu chung:**  - Định hướng các hoạt động du lịch cộng đồng và điểm du lịch theo tiêu chuẩn Bộ tiêu chí OCOP;  - Nghiên cứu hoàn thiện các điều kiện để đáp ứng yêu cầu phân hạng sản phẩm OCOP 4 sao góp phần nâng cao nhận thức trong phát triển du lịch cộng đồng, cải thiện chất lượng dịch vụ du lịch cộng đồng gắn với phát huy giá trị văn hóa truyền thống và các thế mạnh địa phương.  **2. Mục tiêu cụ thể:**  - Xây dựng sổ tay hoặc cẩm nang hướng dẫn chi tiết thực hiện bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng đối với Bộ sản phẩm dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch theo 5 phân hạng trong Chương trình OCOP để làm cơ sở để triển khai áp dụng phù hợp với điều kiện của từng địa phương, đơn vị.  - Xây dựng ít nhất 01 mô hình du lịch cộng đồng đáp ứng tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP 4 sao theo Bộ sản phẩm dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch; định hướng nâng hạng 5 sao. Đồng thời thiết kế một mô hình sa bàn giúp hiểu rõ chi tiết mô hình và các mối quan hệ kết nối vùng, giao thông.  - Có doanh nghiệp cam kết tham gia đối ứng 70% vốn đầu tư xây dựng mô hình du lịch cộng đồng. | **1.** Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu.  **2.** Các báo cáo chuyên đề liên quan đến nội dung đề tài.  **3.** Báo cáo tổng hợp đánh giá khả năng áp dụng Bộ tiêu chí OCOP trong hiện trạng hoạt động du lịch cộng đồng và điểm du lịch của An Giang.  **4.** Báo cáo kết quả khảo sát và đề xuất phương án lựa chọn xây dựng mô hình du lịch cộng đồng và điểm du lịch.  **5.** Sổ tay hoặc cẩm nang hướng dẫn chi tiết thực hiện bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng đối với Bộ sản phẩm dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch theo 5 phân hạng trong Chương trình OCOP.  **6.** Mô hình du lịch cộng đồng và điểm du lịch được Hội đồng thẩm định đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP 4 sao theo Chương trình OCOP.  **7.** Kế hoạch 05 năm đầu tư khai thác và phát triển mô hình du lịch cộng đồng và điểm du lịch.  **8.** 01 lớp đào tạo nâng cao năng lực cho người dân và cán bộ cơ sở trong quản lý và triển khai mô hình.  **9.** 01 sa bàn thể hiện chi tiết mô hình du lịch cộng đồng và điểm du lịch, các mối quan hệ kết nối vùng, giao thông. |  |

Tổng cộng 02 nhiệm vụ./.